

KẾ HOẠCH

CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU KHI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐKĐCLGD ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Nuôi trồng thủy sản trình độ đại học Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1754/QĐ-ĐHNT ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Trường Đại học Nha Trang (ĐHNT) về việc giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục 08 chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Nha Trang đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục;

Hiệu trưởng ban hành Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Nuôi trồng thủy sản (gọi tắt chung là CTĐT ngành NTTS) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng CTĐT ngành NTTS.

- Rà soát mọi hoạt động để phát huy điểm mạnh, cải tiến các tồn tại nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu của người học, các nhà tuyển dụng và yêu cầu của xã hội.

- Đảm bảo kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của CTĐT thực hiện đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao.

- Nâng cao hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu giáo dục và điều kiện thực tế của ngành đào tạo, của Viện và Nhà trường.

2. Yêu cầu

- Xây dựng Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT ngành NTTS phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành đào tạo, của Viện và Nhà trường; đảm bảo tính hệ thống, hướng đến văn hóa chất lượng trong Nhà trường.

- Kế hoạch chi tiết nội dung công việc thực hiện, thời gian thực hiện, đơn vị thực hiện và dự kiến kết quả/sản phẩm đạt được.

- Kế hoạch có sự tham gia phối hợp của các đơn vị trong toàn Trường và thực hiện đúng theo nội dung, tiến độ đã đề ra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH (Phụ lục kèm theo)

- Kế hoạch thực hiện cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT ngành NTTS được phân công theo 04 lĩnh vực hoạt động.

- Ngoài các nội dung chính có trong Phụ lục, đơn vị cần bám sát kế hoạch cải tiến đã trình bày trong báo cáo tự đánh giá, các khuyến nghị cải thiện chất lượng giáo dục trong báo cáo đánh giá ngoài và Nghị quyết của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục đối với CTĐT ngành NTTS và Kế hoạch số 203/KH-ĐHNT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc cải tiến chất lượng giáo dục Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2023-2028.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT ngành NTTS của Trường ĐHNT, các đơn vị được phân công chủ trì/phối hợp thực hiện kế hoạch cải tiến cần thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng chi tiết kế hoạch hoạt động, lồng ghép các nhiệm vụ được phân công vào kế hoạch năm học hằng năm của đơn vị;

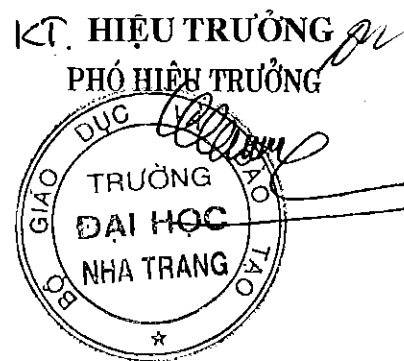
- Xây dựng kế hoạch tài chính và dự toán ngân sách (nếu có) cho từng hoạt động cụ thể theo Kế hoạch xây dựng tài chính hằng năm của Nhà trường;

- Tổ chức lưu trữ minh chứng các kết quả/sản phẩm đã và sẽ cải tiến nhằm phục vụ cho công tác viết Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ và chu kỳ kiểm định tiếp theo đối với từng ngành đào tạo theo quy định;

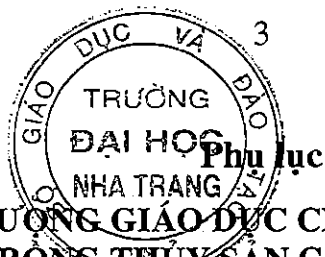
- Trình bày kết quả thực hiện cải tiến và nâng cao chất lượng của CTĐT ngành NTTS vào một mục riêng trong báo cáo sơ kết, báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học của đơn vị hoặc báo cáo đột xuất khi được Hiệu trưởng yêu cầu (thông qua Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí)/.

Nơi nhận:

- Cục QLCL-Bộ GDĐT (để b/cáo)
- Các đơn vị trong toàn Trường (để th/hiện);
- Lưu: VT, Viện NTTS, ĐBCLKT.



Quách Hoài Nam



KẾ HOẠCH CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN GIAI ĐOẠN 2022-2027

(Kèm theo Kế hoạch số 400 /KH-ĐHNT ngày 13 / 5 /2024 của Trường Đại học Nha Trang)

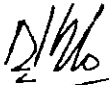
STT	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện (Chủ trì/phối hợp)	Kết quả/sản phẩm dự kiến
Lĩnh vực 1 (TC 1, 2 và 3): Mục tiêu, chuẩn đầu ra (CĐR), cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo (CTĐT)				
1.	Lấy ý kiến về cựu người học (NH), nhà tuyển dụng (NTD) về mục tiêu, bản mô tả CTĐT; cấu trúc, nội dung chương trình dạy học (CTDH) đầy đủ và có hệ thống; khảo sát nhu cầu thị trường về nhân lực ngành Nuôi trồng thủy sản (NTTS).	Hàng năm	- BCN CTĐT (chủ trì) - Trung tâm HTVL&KN Viện NTTS, Phòng ĐBCL&KT.(phối hợp)	- Báo cáo/Biên bản góp ý mục tiêu, bản mô tả CTĐT. - Báo cáo nhu cầu thị trường về nhân lực ngành NTTS. - Báo cáo góp ý về cấu trúc, nội dung CTDH, ĐCHP.
2.	Rà soát và cập nhật CĐR, bổ sung nội dung về kinh doanh và quản lý vào CĐR, đảm bảo các nội dung trong CĐR cần đo lường được (lưu ý các nội dung về tư duy đổi mới, tinh thần khởi nghiệp).	GĐ 2023-2027	- BCN CTĐT (chủ trì) - Phòng ĐTDH, Viện NTTS (phối hợp)	- CĐR, PI được rà soát và cập nhật, trong đó có CĐR về tư duy đổi mới, tinh thần khởi nghiệp. - CĐR về kinh doanh và quản lý được bổ sung.
3.	Đảm bảo sự tương thích và tính logic giữa CĐR học phần (HP) và CTĐT.	GĐ 2023-2027	- BCN CTĐT (chủ trì) - BM Quản lý HP, Chủ nhiệm HP, Viện NTTS, Phòng ĐTDH (phối hợp)	- Đề cương học phần (ĐCHP) được rà soát và cập nhật (Ma trận: CLOs với PLOs) - Ma trận: đóng góp của HP để đạt PLOs (CTĐT).
4.	Rà soát đề cương học phần (ĐCHP) và đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP) đảm bảo sự tương thích giữa CĐR, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và các nội dung giảng dạy được cập nhật.	NH 2023-2024	- BCN CTĐT (chủ trì) - Phòng ĐBCL&KT, Phòng ĐTDH, Viện NTTS, BM Quản lý HP (phối hợp)	- Văn bản hướng dẫn và quy trình thực hiện rà soát và điều chỉnh ĐCHP. - ĐCHP và ĐCCTHP được rà soát và nghiệm thu.

STT	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện (Chủ trì/phối hợp)	Kết quả/sản phẩm dự kiến
5.	Công khai CTĐT và CTDH trên nhiều kênh thông tin để NTD, NH tiềm năng có thể tiếp cận, hiểu rõ và có những góp ý cho CTĐT/CTDH.	Hàng năm	- Viện NTTS (chủ trì) - BCN CTĐT, Phòng ĐTDH, VPT (phối hợp)	- Thiết kế tờ rơi; Website; Báo chí; Facebook. - Thông tin CTĐT và CTDH đến NH thông qua Hội thảo/Báo cáo đầu năm học.
Lĩnh vực 2 (TC 4 và 5): Phương pháp giảng dạy và đánh giá				
1.	Tăng cường tổ chức hội thảo khoa học/sinh hoạt học thuật cấp Bộ môn, liên bộ môn, cấp Viện về các phương pháp giảng dạy tích cực, hiện đại, có ứng dụng công nghệ mới trong dạy và học. Bổ sung các hoạt động ngoại khóa trong chương trình giảng dạy để sinh viên tiếp cận thực tiễn và trải nghiệm.	Hàng năm	- BCN CTĐT (chủ trì) - Chủ nhiệm HP, BM NTTS, Viện NTTS (phối hợp)	- Hội thảo; Kỳ yếu hội thảo. - Kế hoạch hoạt động ngoại khóa cho CTĐT.
2.	Tăng cường sử dụng rubric và ngân hàng đề thi ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá HP.	GĐ 2023-2027	- BM quản lý HP (chủ trì) - BCN CTĐT, Viện NTTS, Phòng ĐBCL&KT (phối hợp)	- 40% HP có sử dụng rubric trong đánh giá. - 20% HP có ngân hàng đề thi được thẩm định.
Lĩnh vực 3 (TC 6, 7 và 8): Công tác nhân sự và hỗ trợ người học				
1.	Thực hiện giám sát sự tiến bộ của NH theo CĐR của HP và CTĐT định kỳ và có giải pháp cải thiện kết quả học tập. Xem xét có đánh giá kết quả NH hằng năm vào trong báo cáo tổng kết năm học.	GĐ 2023-2027	- BCN CTĐT & CVHT (chủ trì) - Phòng CTCT&SV, Phòng ĐTDH, BM NTTS, Viện NTTS (phối hợp)	Báo cáo việc giám sát và đề xuất giải pháp cải thiện.

STT	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện (Chủ trì/phối hợp)	Kết quả/sản phẩm dự kiến
2.	Thực hiện đánh giá các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn NH đầu vào (tuyển sinh) của đơn vị.	Hàng năm	- BCN CTĐT (chủ trì) - Phòng ĐTĐH, Trung tâm HTVL&KN, Phòng CTCT&SV, Phòng ĐBCL&KT, Viện NTTS (phối hợp)	Báo cáo đánh giá các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn NH.
3.	Định kỳ đánh giá hàng năm về mô hình chuyên trách hỗ trợ NH và hoạt động tư vấn, hỗ trợ, có tham vấn ý kiến góp ý của các bên liên quan (BLQ) tại đơn vị.	Hàng năm	- BCN CTĐT & CVHT (chủ trì) - Phòng CTCT&SV, Trung tâm HTVL&KN, Phòng ĐTĐH, Viện NTTS (phối hợp)	Báo cáo đánh giá hiệu quả mô hình chuyên trách hỗ trợ NH và hoạt động tư vấn, hỗ trợ NH.
4.	Tổ chức phân tích dữ liệu phản hồi của NH về chất lượng, hiệu quả của các hoạt động tư vấn, hỗ trợ việc làm được xử lý theo từng năm; cung cấp kết quả phản hồi để cải tiến chất lượng.	GD 2023-2027	- BCN CTĐT & BCN Khoa (chủ trì) - Phòng CTCT&SV, Trung tâm HTVL&KN, Phòng ĐTĐH, Phòng ĐBCL&KT, Viện NTTS (phối hợp)	Báo cáo về chất lượng, hiệu quả của các hoạt động tư vấn, hỗ trợ việc làm.
Lĩnh vực 4 (TC 9, 10 và 11): Cơ sở vật chất, Nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra				
1.	Thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung điều kiện thực hiện tốt CTĐT nói chung và các điều kiện triển khai thực hành/ thực tập của HP, các định mức kinh tế kỹ thuật, nguồn học liệu cập nhật của ĐCHP.	Định kỳ	- BCN CTĐT (chủ trì) - Thư viện, Phòng ĐTĐH, BM NTTS, Phòng KHTC, Viện NTTS (phối hợp)	- CTĐT được cập nhật định kỳ theo quy định. - ĐCHP cập nhật và các định mức kinh tế kỹ thuật (thực hiện theo kế hoạch chung).

STT	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện (Chủ trì/phối hợp)	Kết quả/sản phẩm dự kiến
2.	Thực hiện các giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT, dạy và học và các dịch vụ hỗ trợ dựa trên kết quả lấy ý kiến của các BLQ.	GD 2023-2027	- BCN CTĐT (chủ trì) - BM NTTS, Phòng ĐBCL&KT, Phòng CNTT, Trung tâm HTVL&KN, Trung tâm PVTH, Trung tâm TNTH, Phòng KHTC, Viện NTTS (phối hợp)	Báo cáo các kết quả thực hiện các giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT, dạy và học và các dịch vụ hỗ trợ.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN



Lê Minh Hoàng

BAN CHỦ NHIỆM CTĐT



Lê Minh Hoàng

KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Quách Hoài Nam